

DAO ĐỘNG GIẺNG CO

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA

Không mua đuổi, đặc biệt là các mã đang điều chỉnh sau tăng nóng. Chờ **tín hiệu tái tích lũy quanh 1.480–1.500 điểm**, hoặc canh dòng cổ phiếu mạnh đang xây nền gần EMA10–EMA20 ngày.

BÁN

Cân nhắc hạ tỷ trọng từng phần, đặc biệt với nhóm cổ phiếu đã tăng nóng vượt xa nền tích lũy.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

PVS

NĂM GIỮ

↑ 8,26%

VND38.000

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư (30/7) trong trạng thái không đồng nhất của các chỉ số.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Sau phiên giảm mạnh ngày 29/7, thị trường đã hồi phục đáng kể trong phiên 30/7, cho thấy dòng tiền vẫn chưa rút hẳn khỏi thị trường. Nền hôm nay là dạng nền rút chân nhưng khối lượng vẫn cao phản ánh sự giằng co dữ dội giữa phe mua và bán. Nếu phiên tới không vượt được 1.515–1.522 điểm một cách dứt khoát, thị trường có thể quay lại test vùng 1.470–1.480 một lần nữa. Chỉ số VN-Index có thể chưa lập đỉnh trung hạn, nhưng sẽ cần thời gian tích lũy lại, giao dịch sẽ giằng co, rung lắc mạnh. NĐT nên kiên nhẫn quan sát thêm 1–2 phiên tới, chờ nền đảo chiều + tín hiệu dòng tiền quay lại.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	44.461,28	-0,38	4,51
S&P 500	6.362,90	-0,12	8,18
Nasdaq	21.129,67	0,15	9,42
VIX	15,48	-3,13	-10,78
DAX	24.262,22	0,19	21,86
FTSE 100	9.136,94	0,01	11,79
CAC40	7.861,96	0,06	6,52
Hang Seng	25.176,93	-1,36	25,51

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	63,20	BUY	
MACD (12,26)	39,86	BUY	
ADX (14)	45,07	BUY	
SMA5	1.522,12	SELL	
SMA20	1.471,63	BUY	
SMA50	1.394,65	BUY	
SMA100	1.333,18	BUY	
SMA200	1.297,93	BUY	

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Thị trường chứng khoán Mỹ kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư (30/7) trong trạng thái không đồng nhất của các chỉ số, sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang (Fed) Jerome Powell phát tín hiệu chưa sẵn sàng cho việc cắt giảm lãi suất vì còn chờ đánh giá tác động của thuế quan đến lạm phát.
- Giá dầu thô giữ đà tăng của những phiên trước do mối lo về sự suy giảm nguồn cung dầu từ Nga khi Mỹ gia tăng sức ép với Moscow.
- Áp lực thanh toán gốc trái phiếu tại nhóm phi ngân hàng trong tháng 8/2025 dự kiến sẽ tăng mạnh so với tháng trước. Trong tháng 8/2025, tổng giá trị gốc trái phiếu doanh nghiệp đến hạn thanh toán của nhóm phi Ngân hàng ước đạt 27,4 nghìn tỷ đồng, tăng 51,7% so với tháng 7, đồng thời là tháng có giá trị đáo hạn cao nhất trong năm 2025.
- **MBB:** Trong 6 tháng đầu năm, MB ghi nhận lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt gần 15,9 nghìn tỷ đồng, tăng 18,3% so với cùng kỳ năm 2024. Tổng thu nhập hoạt động đạt 32,6 nghìn tỷ đồng, tăng mạnh 24,6%, trong đó thu nhập từ dịch vụ tăng 37%. Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt hơn 15.500 tỷ đồng, tăng 17,9%, với tổng thu nhập hoạt động tăng 23,9%. Các chỉ số hiệu quả được duy trì ấn tượng: CIR ở mức 24,3%.
- **SHB:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội vừa công bố kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm với nhiều chỉ số tài chính tăng trưởng cao. Trong đó, LNTT quý II đạt hơn 4.500 tỷ đồng, tăng 59% so với cùng kỳ năm trước và lũy kế nửa đầu năm lãi hơn 8.900 tỷ đồng, tăng 30% và thực hiện 61% kế hoạch năm.
- **FRT:** Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT đã công bố kết quả kinh doanh hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 với doanh thu đạt 23.060 tỷ đồng, tăng 26% so với cùng kỳ và lợi nhuận trước thuế đạt 479 tỷ đồng, tăng 199% so với cùng kỳ. Kết thúc nửa đầu năm 2025, FPT Retail đã hoàn thành 48% kế hoạch doanh thu và 53% kế hoạch lợi nhuận trước thuế. Bên cạnh đó, doanh thu online toàn công ty đạt 3.982 tỷ đồng, tăng 24%.
- **MWG:** Tính chung 6 tháng đầu năm, Thế Giới Di Động ghi nhận doanh thu thuần đạt 73.755 tỷ và lợi nhuận sau thuế đạt 3.205 tỷ đồng, lần lượt tăng 12% và 54% so với cùng kỳ 2024. Năm nay, tập đoàn bán lẻ này đặt mục tiêu doanh thu 150.000 tỷ và lãi sau thuế 4.850 tỷ đồng. Với kết quả trên, đơn vị đã thực hiện được 49% chỉ tiêu doanh thu và 66% chỉ tiêu lợi nhuận.
- **PLC:** Lũy kế 6 tháng đầu năm, PLC ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 4.051,2 tỷ đồng, tăng 21,3% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 82,3 tỷ đồng, tăng 194%, tương ứng 58,8% kế hoạch cả năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 67 tỷ đồng, tăng 323,6%.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	3.288,06	0,39	25,28
Dầu WTI	70,20	0,29	-2,12
Dầu Brent	73,48	0,33	-1,55
Than	115,05	-0,39	-8,14
Đồng	9.698,50	-1,02	10,61
Quặng sắt	100,05	-0,80	-4,56
Thép	456,50	0,22	-4,05

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	99,795	-0,02	-8,01
USD/JPY	149,19	0,21	5,37
USD/CNY	7,1972	-0,28	1,42
EUR/USD	1,1428	0,20	10,37
GBP/USD	1,325	0,10	5,86

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	4,50%	30/07/2025	0,00
ECB	2,15%	11/09/2025	-0,25
BOE	4,25%	07/08/2025	-0,25
BOJ	0,50%	30/07/2025	0,00
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
SSI	2.095,12	33.900	1,80
SHB	2.276,14	16.100	6,98
HPG	1.276,98	25.400	0,20
VPB	1.739,19	25.250	6,99
VIX	1.808,62	25.600	6,89

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	508.860,61	60.900	-0,16
VIC	418.690,94	109.500	-3,27
VHM	375.828,20	91.500	-0,65
BID	267.513,89	38.100	1,87
CTG	248.093,62	46.200	5,48

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

PVS

Khuyến nghị

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

Tiềm năng tăng giá

Vùng tăng tỷ trọng

Ngưỡng cắt lỗ

NĂM GIỮ

35.100

38.000

8,26%

34.500–34.800

<31.100

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Theo thông tin báo cáo về hoạt động SXKD, 5 tháng đầu năm 2025, kết quả Doanh thu hợp nhất của toàn hệ thống PTSC thực hiện đến hết tháng 5/2025 ước tính đạt hơn 10 nghìn tỷ đồng, tương đương 45% kế hoạch năm 2025. LNTT 5 tháng đầu năm ước tính hơn 600 tỷ đồng, đạt 61,4% kế hoạch năm.
- Tập trung thu xếp các dự án FSO/Lô B trị giá trên 600 triệu USD (thời hạn 14 năm + tùy chọn 9 năm), mở rộng mảng năng lượng tái tạo và chuỗi linh kiện điện gió ngoài khơi.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- PVS đang trong trạng thái tích lũy sau giai đoạn hồi phục mạnh, với mẫu hình rất tiềm năng cho nhịp bứt phá mới. Nếu thị trường chung thuận lợi và dòng dầu khí hồi phục, PVS có thể trở lại vùng đỉnh cũ quanh 41.900. Nhà đầu tư có thể Mua dẫn quanh vùng 33.000–34.000, Tăng tỷ trọng nếu break > 34.800–35.000 kèm volume >10 triệu cổ/phần.

Thông tin tài chính

	FY2023	FY2024	Q1 2025
DTT (tỷ đ)	19.374	23.770	6.014
LNTT (tỷ đ)	1.277	1.553	384
LNST (tỷ đ)	1.060	1.255	300
Nợ/VCSH (%)	13	11	11
ROE (%)	5,23	6,96	8,11
ROA (%)	3,92	3,54	3,63
EPS (VNĐ)	1.377	1.923	2648,62
P/E (lần)	27,6	17,6	13,25
P/B (lần)	1,42	1,19	1,21

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	64,30	BUY
MACD (12,26)	0,58	BUY
ADX (14)	28,53	BUY
SMA5	34.480	BUY
SMA20	33.420	BUY
SMA50	32.480	BUY
SMA100	30.550	BUY
SMA200	32.660	BUY

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	VCB	Nắm giữ	55,8-56,8	4/6/2025	56,8	66,7	54			7,22%
2	CTD	Nắm giữ	77,5-79,5	13/6/2025	79,5	92,5	75,5			-0,38%
3	FTS	Nắm giữ	39-40	14/7/2025	40	45,2	38			2,13%
4	PVS	Mua	33-34	18/7/2025	33,5	38	31,4			4,78%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	STB	Chốt lời	33,7-34,7	4/4/2025	34,1	38,4	33	16/4/2025	38,6	13,20%
2	MBB	Chốt lời	21,8-22,3	22/4/2025	21,8	24,5	20,7	29/4/2025	23,7	8,72%
3	HPG	Chốt lời	23-24	22/4/2025	23,4	26,5	22,8	29/4/2025	25,65	9,62%
4	TCB	Chốt lời	25-25,8	28/4/2025	25,8	28,2	24,5	13/5/2025	29,5	14,34%
5	VCG	Chốt lời	21-21,8	22/4/2025	21	24,5	20,7	22/5/2025	23,3	11,19%
6	GVR	Chốt lời	25,5-26,5	26/5/2025	26,5	29,4	25,2	29/5/2025	30,3	14,34%
7	MWG	Cắt lỗ	62,5-64,5	28/5/2025	64,3	71,5	61,3	2/6/2025	61,3	-4,67%
8	PVD	Chốt lời	18,7-19	11/6/2025	19	21,2	18,1	17/6/2025	21,85	15,00%
9	HHV	Cơ cấu	11,9-12,1	14/5/2025	12,1	13,6	11,5	19/6/2025	12,35	2,07%
10	SSI	Chốt lời	21,5-22,5	22/4/2025	21,5	26,3	21,3	23/6/2025	23,7	10,23%
11	CTG	Chốt lời	37,5-38,5	26/5/2025	38,5	42,8	36,6	25/6/2025	41,7	8,31%
12	HPG	Chốt lời	20,5-21,5	11/6/2025	21,5	23,95	20,15	9/7/2025	24,8	15,35%
13	VCI	Chốt lời	35,5-36,5	20/5/2025	36,5	41,1	35	14/7/2025	42,2	15,62%
14	HSG	Chốt lời	16,4-16,8	19/6/2025	16,8	19,2	16	23/7/2025	18,95	12,80%
15	HAH	Chốt lời	66-68,5	19/6/2025	68,5	76,9	65	29/7/2025	76,9	12,26%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.